

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2018-2020

Theo báo cáo chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES), Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công bố ngày 04/4/2018, tỉnh Hà Giang đạt 33,97/60 điểm, xếp thứ 61/63 tỉnh/thành phố, giảm 5 bậc so với năm 2016, kém 5,55 điểm so với tỉnh có điểm cao nhất (39,53 điểm), thuộc nhóm đạt điểm thấp nhất và đứng thứ 13/14 tỉnh thuộc vùng trung du miền núi phía bắc (trước Lai Châu).

Trong 6 nội dung được đánh giá chỉ có 01 tiêu chí công khai minh bạch thuộc nhóm đạt điểm trung bình thấp, các nội dung còn lại đều thuộc nhóm thấp nhất. Giá trị trung bình của 6 tiêu chí đạt 5,66 điểm (bằng năm 2016), trong đó 12 tiêu chí thành phần (TCTP) tăng điểm, đặc biệt TCTP Dịch vụ y tế công lập đạt 2,03/2,5 điểm, thuộc nhóm cao nhất; 09 TCTP giảm điểm và 01 TCTP không thay đổi (Chi tiết tại Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 24/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân tích Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hà Giang năm 2017).

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế, cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI của địa phương trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng phục vụ của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, hướng đến mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân, điều hành năng động, quản lý hiệu quả; củng cố niềm tin để người dân tham gia nhiều hơn vào các công việc tại cộng đồng nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Chỉ số PAPI hàng năm đạt điểm trung bình thấp, đến năm 2020 thuộc nhóm có điểm trung bình cao trở lên, thuộc top đầu các tỉnh trung du miền núi phía bắc.

2. Mục tiêu cụ thể

Cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, tiếp tục phát huy những chỉ số thành phần tăng điểm và cải thiện điểm số của các chỉ số thành phần thuộc nhóm thấp nhất. Nỗ lực phấn đấu để Chỉ số PAPI của Hà Giang năm 2018 đạt 36/60 điểm, năm 2019 đạt 37/60 điểm, đến năm 2020 đạt 38/60 điểm (mục tiêu đặt ra tại Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 của UBND tỉnh V/v ban hành bộ tiêu chí tỉnh Hà Giang đến năm 2020 thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn, phát triển bền vững).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân về Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đồng thời, các cơ quan nhà nước phải triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia thực hiện theo quy định;

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang để thực hiện việc bầu cử chức danh Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố và các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố định kỳ bảo đảm công khai, minh bạch và dân chủ;

- Các ngành, các cấp tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở cấp cơ sở, đặc biệt là việc huy động đóng góp của người dân để đầu tư xây dựng mới hoặc tu sửa các công trình công cộng, dân sinh như nhà văn hóa, làm đường giao thông nông thôn, tu sửa trường lớp đảm bảo việc người dân được bàn bạc, quyết định và tự nguyện đóng góp; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở hay tình trạng lạm thu ở cơ sở, nhất là trong chương trình xây dựng nông thôn mới.

2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”

- Thực hiện quy trình điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo trong năm đúng quy định, đảm bảo đúng đối tượng thuộc diện hộ nghèo theo quy định tại Quyết định 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ và quy định hiện hành. Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Xử lý nghiêm những trường hợp thực hiện không đúng các quy định về chính sách cho hộ nghèo;

- Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Việc công khai phải cụ thể, chi tiết, đầy đủ thông tin, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức và nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công;

- Các dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương phải tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân sở tại. Thực hiện công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời công khai khung giá đất hiện hành trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố và tại trụ sở UBND cấp xã. Kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất. Phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất,

mức giá đền bù khi thu hồi đất. Công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư;

- Thông qua Đài truyền thanh - Truyền hình huyện, hệ thống loa truyền thanh ở thôn/tổ dân phố (*bằng cả tiếng phổ thông và tiếng dân tộc*) để công khai, minh bạch thông tin đến người dân về danh sách hộ nghèo, thu, chi ngân sách cấp xã, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đền bù đối với những dự án phải thu hồi đất.

3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

- Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết có hiệu quả những khúc mắc, khiếu nại, tố cáo của công dân;

- UBND các cấp cần chủ động tương tác tích cực với người dân thông qua các buổi tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để nâng cao trách nhiệm giải trình trực tiếp với người dân. Tạo mọi điều kiện để người dân có thể tiếp xúc thường xuyên với cán bộ, công chức cấp xã, trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố, tăng cường công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp;

- UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên tập huấn để nâng cao kỹ năng, chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tạo cơ chế thuận lợi để Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc huy động nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức xã hội;

- Thực hiện tốt Luật tiếp công dân năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong việc rà soát và tìm biện pháp tăng cường hiệu quả của những thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền với người dân;

- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với nhân dân theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng (*bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc*);

- Đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng trong tuyển dụng công chức, viên chức; giám sát và khắc phục triệt để việc nhận tiền ngoài quy định

khi cung ứng dịch vụ công; ngăn chặn cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tư lợi qua các hành vi vòi vĩnh khi làm thủ tục hành chính cho người dân, sử dụng công quỹ vào mục đích cá nhân; xử lý nghiêm việc nhận tiền ‘lót tay’ trong tuyên dụng vào cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Phát huy vai trò của nhân dân, các tổ chức xã hội và cơ quan thông tấn, báo chí trong việc tố giác các hành vi nhũng nhiễu, vòi vĩnh của cán bộ, công chức, viên chức để góp phần giảm thiểu tham nhũng, hối lộ;

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát tham nhũng (*tình trạng vòi vĩnh, lót tay ở các bệnh viện*) trong cung ứng dịch vụ y tế công; tình trạng lạm thu trong các trường học công lập hay phụ huynh phải “bồi dưỡng” giáo viên để học sinh được quan tâm hơn trong giáo dục công;

- Tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện tại Trung tâm hành chính công của tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã. Công khai đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa và trên cổng, trang thông tin điện tử.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức; đảm bảo tuyển dụng được những người có năng lực vào làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết. Kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa và trên cổng/trang thông tin điện tử;

- Công khai, minh bạch phí, lệ phí dịch vụ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn; khi có thay đổi về thời hạn trả kết quả phải thông báo cho người làm thủ tục, việc thông báo phải được thực hiện trước khi hết thời hạn cũ;

- UBND cấp huyện cần chú trọng nâng cao năng lực và kỹ năng ứng xử, thái độ phục vụ cho đội ngũ công chức cấp xã/phường, thị trấn trong cung ứng dịch vụ cho người dân;

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp;

- Xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin là nhiệm vụ cốt lõi trong cải cách thủ tục hành chính; tăng số lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

- Nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập:

+ Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế;

+ Từng bước nâng cao chất lượng các Trạm y tế tuyến xã, Bệnh viện tuyến huyện để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân; bảo đảm cho mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu với chi phí thấp, hiệu quả, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo niềm tin cho nhân dân. Đầu tư nâng cấp một số trang thiết bị hiện đại cho các bệnh viện để phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ y, bác sĩ.

- Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập:

+ Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường. Từng bước đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; hoàn thành đề án kiên cố hóa trường lớp học đã được phê duyệt;

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức;

+ Thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh học sinh về kết quả học tập của học sinh.

- Tiếp tục cải thiện kết cấu hạ tầng căn bản:

+ Đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh; tăng tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ lưới điện quốc gia;

+ Phát huy tinh thần nhà nước và nhân dân cùng làm để bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn còn lại phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của nhân dân;

+ Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

+ Thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải.

- Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư:

+ Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen, cảnh giác và xử lý kịp thời và các loại tội phạm mới;

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

(Nhiệm vụ trọng tâm và trách nhiệm các ngành, các cấp tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện

a) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và các văn bản chỉ đạo cụ thể của ngành, địa phương để thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung thành phần của chỉ số PAPI theo nhiệm vụ được phân công. Định kỳ quý, 6 tháng và năm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình, kết quả thực hiện (lồng ghép vào báo cáo cải cách hành chính).

b) Thực hiện tốt việc tự kiểm tra, theo dõi trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương và việc lắng nghe, tiếp thu phản ánh, kiến nghị của người dân về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp có biểu hiện tiêu cực trong thực thi công vụ.

c) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để người dân thông hiểu các nội dung, công việc liên quan đến việc cải thiện chỉ số PAPI đã được chính quyền, các tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp đã và đang triển khai thực hiện.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt các nội dung của chỉ số PAPI thuộc thẩm quyền cấp xã; đảm bảo triển khai thực chất, mang lại lợi ích cho người dân; tránh qua loa, hình thức, đối phó. Chú ý lồng ghép việc thực hiện các nội dung của chỉ số PAPI vào các chương trình tiếp xúc, đối thoại của chính quyền để người dân biết, tự giác tham gia.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã nghiêm yết công khai các nội dung của chỉ số PAPI để nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện các nội dung của PAPI và công khai, minh bạch để người dân biết, giám sát.

Kế hoạch này thay cho Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 01/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công giai đoạn 2016 - 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện.

Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tại các ngành, các cấp; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các Ban XD Đảng Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- VNPT-ioffice;
- Lưu: VT, KSTTHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

PHỤ LỤC
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 208/KH-UBND
ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

TT	Nội dung của PAPI	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN Ở CƠ SỞ				
1	Tri thức công dân về tham gia bầu cử	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đi vào thực chất. - Thực hiện tốt những việc theo quy định phải được “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. 	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Mặt trận và Đoàn thể các cấp, Sở Nội vụ	Thường xuyên
2	Cơ hội tham gia bầu cử	Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bầu cử trực tiếp Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố và các chức danh khác ở cơ sở.	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên, nhất là trước, và trong bầu cử
3	Chất lượng bầu cử và tham gia bầu cử	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng dân phố, nhất là quy trình, nguyên tắc, cách thức bầu cử,... - Thông tin, tuyên truyền để người dân tham gia bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng dân phố đồng đạo và nắm được các quy định, thông tin cơ bản về: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệm kỳ của vị trí trưởng thôn, tổ trưởng dân phố là 2,5 năm; + Cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đều được mời đi bầu cử; + Việc bầu cử được tổ chức theo hình thức bỏ phiếu kín và người dân được tự do lựa chọn bỏ phiếu bầu cho các ứng cử viên theo danh sách đề cử; + Phải có từ hai ứng cử viên trở lên để bầu trưởng thôn, tổ trưởng dân phố; + Danh sách người trúng cử trưởng thôn, tổ trưởng dân phố vừa qua. 	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên, nhất là trước, trong và sau đợt bầu cử
4	Tham gia quyết định về công trình công cộng	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện và quyền được tham gia giám sát của người dân trong việc xây dựng các công trình công cộng. - Bãi bỏ ngay việc bắt buộc người dân đóng góp các khoản theo quy định là tự nguyện. - Thực hiện tốt việc vận động người dân tham gia góp công sức, tiền của, hiện vật vào xây dựng công trình công cộng tại địa phương. Mở sổ ghi chép đầy đủ, rõ ràng về các khoản đóng góp tự nguyện này. - Thông tin để người dân biết khi tham gia đóng góp tự nguyện thì có quyền giám sát việc xây mới hoặc tu sửa các công trình do mình đóng góp. Tạo điều kiện tốt nhất cho người dân được tham gia ý kiến vào việc quyết định và quá trình thiết kế xây mới, tu sửa các công trình do mình đóng góp. 	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Sở Tài chính, Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên, nhất là khi huy động sự đóng góp tự nguyện và khi triển khai các công trình

II CÔNG KHAI, MINH BẠCH					
1	Công khai minh bạch danh sách hộ nghèo	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, quy trình... để chọn hộ nghèo. - Thông tin cho người dân biết về chuẩn nghèo ở đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh; công khai danh sách hộ nghèo và các chế độ, chính sách của hộ nghèo được hưởng bằng nhiều hình thức để người dân biết (<i>trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc, niêm yết danh sách tại trụ sở UBND cấp xã, tại thôn, tổ dân phố...</i>). - Nhanh chóng rà soát bổ sung những hộ thực tế rất nghèo nhưng chưa đưa vào danh sách hộ nghèo và đưa ra khỏi danh sách những hộ thực tế không nghèo hoặc đã thoát nghèo; đồng thời, thông tin kịp thời cho người dân biết. 	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên, nhất là qua các đợt bình xét hộ nghèo
2	Công khai minh bạch ngân sách cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về thu, chi ngân sách cấp xã; đảm bảo tính chính xác, trung thực, minh bạch về ngân sách cấp xã. - Thông tin cho người dân biết về các báo cáo thu, chi ngân sách cấp xã bằng nhiều hình thức (<i>trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc, công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại thôn, tổ dân phố</i>). 	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Sở Tài chính	Hàng năm, khi có thông tin
3	Công khai minh bạch quy hoạch sử dụng đất/giá đất, khung giá đền bù	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến người dân vào quy hoạch sử dụng đất chi tiết tại xã, phường, thị trấn. - Công tác thu hồi, đền bù phải đảm bảo đúng quy định: Chi thu hồi đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công tác đền bù đảm bảo quyền lợi của người bị thu hồi đất; đất thu hồi được thực hiện đúng mục đích thông báo ban đầu. - Thông tin, tuyên truyền để người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện tại của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh bằng nhiều hình thức (<i>trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc, công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại thôn, tổ dân phố, ...</i>). - Công khai Bảng giá đất hàng năm sau khi được UBND tỉnh ban hành tại trụ sở UBND cấp xã, Cổng thông tin điện tử của tỉnh/trang thông tin điện tử của ngành và các hình thức thích hợp khác. 	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính	Thường xuyên

III TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH VỚI NHÂN DÂN					
1	Trương tác với các cấp chính quyền	Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân đối với các vấn đề dân sinh, các khúc mắc trong đời sống hàng ngày. Tăng hiệu quả công tác tiếp xúc, trao đổi, giải trình khi người dân có yêu cầu cần gặp cán bộ, công chức cấp xã, thôn, tổ dân phố. - Khuyến khích người dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền. Lắng nghe, tiếp thu các đóng góp, phản ánh của người dân. - Thực hiện tốt công tác tiếp dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. - Thực hiện tốt mô hình cán bộ, công chức cấp xã tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, mô hình xuống dân nghe góp ý.	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên và khi phát sinh sự việc
2	Hiệu quả Ban thanh tra nhân dân	- Cải thiện hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở cấp xã đi vào thực chất, nhất là trong thực hiện các nhiệm vụ được giao như: Giám sát việc thực hiện chính sách; đảm bảo các khiếu nại, tố cáo được giải quyết và giám sát việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ cơ sở. - Thông tin, tuyên truyền để người dân biết về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân tại cộng đồng và Ban Thanh tra nhân dân được thành lập thông qua việc tổ chức họp dân để bầu (<i>cùng với bầu cử trường thôn, tổ trưởng dân phố</i>), sau đó Mặt trận Tổ quốc cấp xã ban hành văn bản công nhận.	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên
IV KIỂM SOÁT THAM NHŨNG TRONG KHU VỰC CÔNG					
1	Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền	Tăng cường giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Nghiêm cấm cán bộ, công chức, người thực thi công vụ có các hành vi như: - Dùng tiền công quỹ vào mục đích riêng; - Nhận các khoản tiền ngoài các khoản phí, lệ phí đã quy định trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; - Nhận các khoản tiền ngoài các khoản phí, lệ phí đã quy định trong cấp giấy phép xây dựng.	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Thanh tra Tỉnh; Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng	Thường xuyên
2	Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công	Tăng cường giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, khắc phục triệt để các hiện tượng như: - Người dân phải chi thêm tiền để được quan tâm hơn khi đi khám, chữa bệnh - Phụ huynh học sinh phải chi thêm tiền để con em được quan tâm hơn.	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Thanh tra Tỉnh	Thường xuyên
3	Công bằng trong tuyển dụng vào nhà nước (chú ý đối với việc tuyển dụng vào công chức cấp xã)	- Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, bảo đảm công bằng, minh bạch. - Tăng cường giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; khắc phục triệt để hiện tượng như: + Phải đưa tiền "lót tay" để xin được việc làm trong cơ quan nhà nước + Phải có mối quan hệ cá nhân thân quen với người có chức quyền mới xin được vào làm trong cơ quan nhà nước.	Sở Nội vụ; UBND cấp huyện	Thanh tra tỉnh	Thường xuyên, nhất là khi có đợt tuyển dụng
4	Quyết tâm chống tham nhũng	- Chính quyền quyết tâm phòng, chống tham nhũng và xử lý nghiêm túc các vụ việc tham nhũng xảy ra trên địa bàn. - Tuyên truyền để người dân tích cực, mạnh dạn tố giác các hành vi tiêu cực, vôi vĩnh, đòi hỏi lộ; nâng cao hiểu biết về Luật Phòng, chống tham nhũng; về trình tự giải quyết tố cáo và về quyền được bảo vệ của người tố cáo.	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Thanh tra Tỉnh, Mặt trận và Đoàn thể các cấp	Thường xuyên

V THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG					
1	Chứng thực, xác nhận	- Tăng cường giám sát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính. - Khắc phục hiện tượng người dân phải nhờ người thân (mỗi giới nếu có) mới giải quyết được công việc; phát hiện và xử lý nghiêm công chức tiếp tay cho các đối tượng mỗi giới này.	UBND cấp xã, UBND cấp huyện	Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, sở Nội vụ	Thường xuyên
2	Giấy phép xây dựng	- Tăng cường tuyên truyền về hiệu quả của công tác cải cách thủ tục hành chính hiện nay.			Thường xuyên
3	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	- Triền khai thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phấn đấu thực hiện tốt 09 tiêu chí gồm:			Thường xuyên
4	Thủ tục hành chính ở cấp xã	1) Người dân được hướng dẫn cụ thể về thủ tục cần làm. 2) Các mức phí, lệ phí phải nộp được niêm yết công khai. 3) Đội ngũ công chức thạo việc, giải quyết nhanh chóng. 4) Công chức có thái độ tiếp xúc lịch sự. 5) Thủ tục, giấy tờ, hồ sơ đơn giản, gọn nhẹ. 6) Không phải trả phí ngoài quy định hoặc phải “lót tay” mới được việc. 7) Người dân được hẹn ngày nhận kết quả bằng phiếu hẹn. 8) Người dân được nhận kết quả đúng lịch hẹn. 9) Người dân bày tỏ sự hài lòng với dịch vụ nhận được.			Thường xuyên
VI CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG					
1	Y tế công lập (chú ý tại bệnh viện tuyến huyện)	- Tiếp tục tuyên truyền về quy định trẻ em dưới 6 tuổi được miễn phí khám chữa bệnh; người nghèo được hỗ trợ và những tác dụng của việc có bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh. - Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại bệnh viện tuyến huyện. - Thực hiện các giải pháp khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành. - Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ người khám, chữa bệnh; phấn đấu thực hiện tốt 11 tiêu chí gồm: 1) Hạn chế thấp nhất tình trạng người bệnh phải nằm chung giường; 2) Phòng bệnh có quạt máy; 3) Nhà vệ sinh sạch sẽ; 4) Bố trí cán bộ y tế trực thường xuyên; 5) Y, bác sĩ phục vụ bệnh nhân đúng quy định của ngành; 6) Chi phí khám chữa bệnh hợp lý; 7) Không phải chờ đợi quá lâu mới được khám bệnh; 8) Không phải trả phí ngoài quy định (như tiền “lót tay”) để được điều trị tốt hơn; 9) Khỏi hẳn bệnh khi xuất viện; 10) Bác sĩ không chỉ định người nhà bệnh nhân đi mua thuốc tại một nhà thuốc tư nhân; 11) Người dân bày tỏ sự hài lòng với dịch vụ y tế ở bệnh viện.	Sở Y tế, UBND cấp huyện	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Thường xuyên

2	Giáo dục tiểu học công lập	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tuyên truyền về quy định miễn học phí cho học sinh tiểu học công lập tại địa phương (<i>không kể những khoản đóng góp xây dựng trường và các khoản đóng góp khác</i>). - Nâng cao chất lượng dạy và học giáo dục tiểu học công lập. - Khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành. - Tăng cường mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh. - Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ dạy và học trong nhà trường, phấn đấu thực hiện tốt 10 tiêu chí gồm: <ol style="list-style-type: none"> 1) Các lớp học được kiên cố; 2) Nhà vệ sinh sạch sẽ; 3) Học sinh có nước sạch để uống tại trường. 4) Lớp học có dưới 36 học sinh; 5) Không có lớp nào phải học ca ba; 6) Giáo viên có trình độ sư phạm tốt; 7) Giáo viên không ưu ái những học sinh tham gia lớp học thêm ngoài giờ của mình; 8) Phụ huynh không phải trả phí ngoài quy định ("<i>lót tay</i>") cho giáo viên hoặc ban giám hiệu nhà trường để con, em mình được quan tâm hơn; 9) Phụ huynh được nhận phản hồi thường xuyên của giáo viên về tình hình học tập của con em; 10) Phụ huynh nhận được thông tin đầy đủ về tình hình thu chi của nhà trường. 	Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên
3	Cơ sở hạ tầng căn bản	Đảm bảo cung cấp đầy đủ các điều kiện cơ bản cho người dân như: Điện, nước sạch cho sinh hoạt đạt tỷ lệ cao; đường giao thông nông thôn được bê tông hóa; dịch vụ thu gom rác tại cộng đồng hoạt động hiệu quả,...	UBND cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp xã	Hàng năm
4	An ninh, trật tự địa bàn dân cư	Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự tại địa bàn dân cư, ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm: Trộm cắp tài sản, đòi nợ thuê, hành hung,...	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Công an tỉnh, công an huyện	Thường xuyên

